

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Tiêu chí đánh giá		Kết quả đánh giá (Đạt/ Không đạt)
1	Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
1.1	Đặc tính (quy cách), thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất	Hàng hóa có các tiêu chí kỹ thuật đáp ứng quy định tại Mục 1.2 Chương V-Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT	Đạt
		Hàng hóa có các tiêu chí kỹ thuật không đáp ứng đầy đủ quy định tại Mục 1.2 Chương V-Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT	Không đạt
2	Yêu cầu về tính hợp lệ, đảm bảo chất lượng của hàng hóa dự thầu:		
2.1	Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hoá.	Cung cấp đầy đủ các loại giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu tại Mục 1.2-Chương V của E-HSMT	Đạt
		Không cung cấp đầy đủ các loại giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu tại Mục 1.2-Chương V của E-HSMT	Không đạt
3	Khả năng cung cấp, tiến độ thực hiện		
3.1	Thời gian giao hàng: Tối thiểu 02 ngày, chậm nhất là 15 ngày kể từ khi hợp đồng có hiệu lực	Có cam kết	Đạt
		Không cam kết	Không đạt
3.2	Cam kết cung ứng hàng hóa cho Trung tâm dưới mọi điều kiện (thiên tai, dịch bệnh và các yêu cầu khác)	Có cam kết	Đạt
		Không cam kết	Không đạt

STT	Tiêu chí đánh giá		Kết quả đánh giá (Đạt/ Không đạt)
4	Uy tín của nhà thầu		
4.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm đóng thầu	Cam kết không vi phạm: a) Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có); b) Nhà thầu đã đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 43 của Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024; c) Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung; d) Nhà thầu đã ký thỏa thuận khung nhưng không tiến hành hoặc từ chối hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng.	Đạt
		Không có bảng cam kết hoặc có cam kết nhưng bên mời thầu phát hiện nhà thầu gian lận.	Không đạt

STT	Tiêu chí đánh giá		Kết quả đánh giá (Đạt/ Không đạt)
5	Yêu cầu về bảo hành		
5.1	Cam kết thu hồi hàng hoá trong trường hợp hàng hoá đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu và thay thế hàng hóa thu hồi bằng hàng hóa khác tương đương chất lượng và giá trị sử dụng.	Có cam kết	Đạt
		Không cam kết	Không đạt
5.2	Cam kết: - Hàng hóa dự thầu mới 100% chưa qua sử dụng, sản xuất từ năm 2025 trở về sau. Thời hạn bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng.	Có cam kết	Đạt
		Không cam kết	Không đạt
Kết luận		Nhà thầu đáp ứng tất cả các yêu cầu trên	Đạt
		Nhà thầu không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt